TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 09/8/2023
V/v tranh chấp về ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tư Hải Phong

Ông: Nguyễn Doãn Ước

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Tráng là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 80/2023/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp về ly hôn và nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2023/QĐST- HNGĐ ngày 26/7/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1998; địa chỉ: Xóm T, xã Đ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị đơn: Anh Hoàng Xuân K, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm L, xã Đ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện; bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày như sau:

Về hôn nhân: Chị kết hôn với anh Hoàng Xuân K vào ngày 03 tháng 10 năm 2019 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồng Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu, đến tháng 10/2022 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Tình cảm vợ chồng không còn nên chị Trần Thị H đề nghị Toà án giải quyết cho chị ly hôn với anh Hoàng Xuân K.

Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Xuân Việt A, sinh ngày 25/5/2020 và Hoàng Trần Phương O, sinh ngày 06/4/2022. Hiện tại cháu là Hoàng Xuân Việt A, sinh ngày 25/5/2020 đang ở với anh Hoàng Xuân K và ông bà nội tại Xóm L, xã Đ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Cháu Hoàng Trần Phương O, sinh ngày 06/4/2022 hiện đang ở với chị tại Xóm T, xã Đ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Chị Trần Thị H yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Hoàng Trần Phương O, sinh ngày 06/4/2022; Giao cháu Hoàng Xuân Việt A, sinh ngày 25/5/2020 cho anh Hoàng Xuân K trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản và nợ: Chị Trần Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết

Ý kiến bị đơn anh Hoàng Xuân K: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; Giấy triệu tập lần thứ 01, lần thứ 02; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp,tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ 01, lần thứ 02; Quyết định đưa xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Hoàng Xuân K, nhưng anh không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập và Thông báo của Tòa án.

Kết quả xác minh thì ông Hoàng Văn S, sinh năm 1953; địa chỉ: Xóm L, xã Đ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An là bố ruột anh Hoàng Xuân K cho biết: Anh Hoàng Xuân K đã nhận được tất cả các văn bản tố tụng mà Toà án đã tống đạt cho anh, ý kiến anh Hoàng Xuân K như sau:

Về hôn nhân: Tình cảm vợ chồng không còn, anh Hoàng Xuân K đồng ý ly hôn với chị Trần Thị H.

Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Xuân Việt A, sinh ngày 25/5/2020 và Hoàng Trần Phương O, sinh ngày 06/4/2022. Anh Hoàng Xuân K yêu cầu được nuôi cháu Hoàng Xuân Việt A, sinh ngày 25/5/2020. Giao cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi cháu Hoàng Trần Phương O, sinh ngày 06/4/2022. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản và nợ: Anh Hoàng Xuân K không yêu cầu Toà án giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81,Điều 82,Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Hoàng Xuân K.

Về nuôi con chung: Giao con chung là Hoàng Xuân Việt A, sinh ngày 25/5/2020 cho anh Hoàng Xuân K trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; Giao con chung là Hoàng Trần

Phương O, sinh ngày 06/4/2022 cho chị Trần Thị H Kiên trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản và nợ: Đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về nội dung vụ án: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị H và anh Hoàng Xuân K là hợp pháp, được xác lập trên cở sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An vào ngày 03/10/2019. Sau kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp. Chị Trần Thị H xin ly hôn thì anh Hoàng Xuân K đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy về quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị H và anh Hoàng Xuân K chỉ tồn tại về mặt hình thức, thực chất tình trạng hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị H, xử cho chị được ly hôn với anh Hoàng Xuân K là đúng với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Xuân Việt A, sinh ngày 25/5/2020 và Hoàng Trần Phương O, sinh ngày 06/4/2022. Anh Hoàng Xuân K yêu cầu được nuôi cháu Hoàng Xuân Việt A, sinh ngày 25/5/2020; Chị Trần Thị H yêu cầu nuôi cháu Hoàng Trần Phương O, sinh ngày 06/4/2022 và hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy đây là sự tự nguyện của đương sự về việc nuôi con, đảm bảo được quyền lợi mọi mặt của con, đúng với quy định tại các Điều 81,82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[4]Về chia tài sản và nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa; những người tham gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Hoàng Xuân K.

Về nuôi con chung:Giao con chung là Hoàng Xuân Việt A, sinh ngày 25/5/2020 cho anh Hoàng Xuân K trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng;

Giao con chung là Hoàng Trần Phương O, sinh ngày 06/4/2022 cho chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Chị Trần Thị H và anh Hoàng Xuân K.không ai phải cấp dưỡng nuôi con

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu 300.000 *(Ba trăm ngàn)*đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng*(Ba trăm ngàn)* theo biên lai số 0009400 ngày 19/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H.Thanh Chương;
- UBND xã Đồng Văn, H.T/Chương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Dũng